TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ AN NHƠN** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 252/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 15-6-2022
Về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con, chia tài sản chung"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ AN NHƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Công Giáo
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Minh Chiến
2. Ông Hồ Xuân Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Nguyệt Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Đồng Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 183/2022/TLST – HNGĐ ngày 07 tháng 3 năm 2022 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con, chia tài sản chung"

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 1169/2022/QĐXX-HNGĐ ngày 31 tháng 5 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1998; Địa chỉ: Thôn L, xã P, thị xã A, tỉnh Bình Định, có mặt.

- Bị đơn: Anh Chế Văn T, sinh năm 1993; Địa chỉ: Thôn T, xã P, thị xã A, tỉnh Bình Định, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn chị Nguyễn Thị T trình bày: Chị và anh Chế Văn T tự nguyện kết hôn, đăng ký kết hôn tại UBND xã P ngày 17/9/2019. Vì điều kiện công việc nên sau khi cưới vợ chồng ít có thời gian sống chung. Chị ở thành phố Hồ Chí Minh, anh T ở nhà cha mẹ chồng. Tháng 4/2020, chị về nhà mẹ ruột để sinh con. trong thời gian chị sinh và nuôi con, anh T không quan tâm, không có trách nhiệm gì với mẹ con chị. Mối quan hệ giữa chị với gia đình chồng cũng không hòa thuận. Anh T không có lập trường, nghe lời cha

mẹ, do đó thờ ơ với vợ con. Ngày 01/3/2022, vợ chồng mâu thuẫn, anh T đánh chị nên chị bỏ về nhà cha mẹ ruột ở cho đến nay. Ngày 12/5/2022, anh Chế Văn T đến nhà cha mẹ chị gây chuyện, cầm dao đâm chị gây thương tích xuyên xương ức vào tâm thất trước và khoang màng phổi bên trái. Hiện nay công an đang xử lý hành vi cố ý gây thương tích của anh T. Chị xác định không còn tình cảm, không thể tiếp tục chung sống nên yêu cầu ly hôn anh Chế Văn T.

Vợ chồng có 01 người con chung tên Chế Hạo N, sinh ngày 10/4/2020, hiện đang sống với chị. Chị yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng.

Tài sản chung: Vợ chồng có tài sản chung gồm 16,5 chỉ vàng cưới (vàng 24k), 02 con bò cái lai, hiện anh Chế Văn T đang quản lý. Chị yêu cầu chia đôi số tài tài sản này.

- *Theo bản tự khai và quá trình tham gia tố tụng, bị đơn anh Chế Văn T trình bày:* Thống nhất lời trình bày của chị Nguyễn Thị T về thời gian, điều kiện kết hôn. Sau khi cưới, vợ làm việc ở thành phố Hồ Chí Minh, anh sống với cha mẹ ở thôn T, xã P, thị xã A, tỉnh Bình Định để chăm sóc cha đang đau bệnh. Tháng 4/2020, chị T về nhà mẹ ruột để sinh con. Tháng 01/2022 AL, do dịch bệnh nên thu nhập thấp, cuối năm không có dư, vợ chồng kình cãi, chị T hỗn nên anh có đánh chị T. Chị T bỏ về nhà cha mẹ sống cho đến nay. Ngày 12/5/2022 anh đến nhà cha mẹ vợ để tìm cách hàn gắn hạnh phúc nhưng vợ chồng lại xảy ra kình cãi, vì mất kiểm soát nên anh cầm dao thái lan đâm vào ngực chị T. Anh mong muốn vợ chồng đoàn tụ nên không đồng ý ly hôn.

Về con chung: có 01 người con tên Chế Hạo N, sinh ngày 10/4/2020, hiện đang sống với chị T. Nếu ly hôn, anh yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng.

Tài sản chung: Vợ chồng có tài sản chung gồm 16,5 chỉ vàng cưới (vàng 24k), 02 con bò cái lai, hiện anh đang quản lý. Nếu ly hôn, phân chia mỗi người sở hữu 01 con bò, còn vàng cưới anh chỉ đồng ý trả lại 5.5 chỉ vàng y cho Thúy, đây là số vàng gia đình chị T cho trong ngày cưới.

*** Tại phiên tòa:**

- Nguyên đơn Nguyễn Thị T vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn, quyền được nuôi con chung và đề nghị chia đôi tài sản chung.

- Bị đơn Chế Văn T đề nghị được đoàn tụ và nếu ly hôn thì chấp nhận giao con chung cho chị T nuôi dưỡng, chia đôi tài sản chung.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn tham gia phiên Tòa: Về tố tụng: hoạt động tố tụng của Tòa án trong quá trình thụ lý và tại phiên Tòa đều tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật. Về nội dung: Đề nghị chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị T, giao con chung cho chị T nuôi dưỡng và chia đôi số tài sản chung hiện anh Chế Văn T đang quản lý.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Chị Nguyễn Thị T yêu cầu ly hôn anh Chế Văn T và giải quyết việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn; bị đơn Chế Văn T đang cư trú tại thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Chị Nguyễn Thị T và anh Chế Văn T tự nguyện xác lập quan hệ vợ chồng, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P ngày 17/9/2019 nên hôn nhân giữa anh chị là hợp pháp.

[3] Về mức độ mâu thuẫn trong hôn nhân: vì những bất đồng trong thu nhập kinh tế gia đình nên giữa chị Nguyễn Thị T và anh Chế Văn T thường xuyên kình cãi. Trong những lần cãi nhau, anh Chế Văn T đánh chị Nguyễn Thị T. Vì không thể tiếp tục sống với người chồng thường hay dùng bạo lực, từ tháng 3/2022 chị Nguyễn Thị T đã đưa con về nhà cha mẹ sống và gửi đơn ly hôn. Ngày 12/5/2022, anh Chế Văn T đến nhà cha mẹ vợ gây chuyện và sử dụng hung khí đâm vào ngực chị Nguyễn Thị T. Hành vi của anh Chế Văn T đang bị Cơ quan điều tra xử lý theo pháp luật hình sự. Có thể khẳng định đây là hành vi bạo lực gia đình và là nguyên nhân chính để hôn nhân tan vỡ. Chị Nguyễn Thị T yêu cầu ly hôn anh Chế Văn T có cơ sở để chấp nhận theo khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Người con chung giữa chị Nguyễn Thị T và anh Chế Văn T là cháu Chế Hạo N, sinh ngày 10/4/2020. Tại khoản 3 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình về việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau ly hôn quy định: Con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi, trừ trường hợp người mẹ không đủ điều kiện để nuôi con. Chị Nguyễn Thị T đủ khả năng để nuôi cháu Chế Hạo N và hiện cháu Chế Hạo N mới 26 tháng tuổi nên yêu cầu nuôi con của chị Nguyễn Thị T là phù hợp với quy định pháp luật. Chị Nguyễn Thị T không yêu cầu anh Chế Văn T cấp dưỡng nuôi con nên Tòa không xem xét giải quyết.

[5] Chị Nguyễn Thị T tranh chấp tài sản chung hiện anh Chế Văn T đang quản lý gồm 16 chỉ 5 phân vàng 24k và 02 con bò cái lai màu lông vàng cam trị giá mỗi con 15.000.000đ. Anh Chế Văn T thừa nhận đang quản lý số tài sản này nhưng có một con bò là của cha mẹ cho. Thời điểm cho là sau khi anh Chế Văn T kết hôn nên có căn cứ khẳng định đây là tài sản chung. Quyền sở hữu tài sản chung vợ chồng ngang nhau nên buộc anh Chế Văn T có nghĩa vụ chia cho chị Nguyễn Thị T 8 chỉ 2,5 phân vàng 24k và 01 con bò. Anh Chế Văn T được sở hữu 8 chỉ 2,5 phân vàng 24k và 01 con bò. Tổng giá trị tài sản mỗi người được nhận 46.875.000đ.

[6] Về án phí: Chị Nguyễn Thị T phải chịu 300.000đ án phí ly hôn. Chị Nguyễn Thị T và anh Chế Văn T được nhận tài sản có giá trị 46.875.000đ nên mỗi người phải

chịu án phí chia tài sản 2.343.000đ.

[7] Ý kiến của đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 28, 35, 147,192, 202, 227, 264, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng Điều 56, 58, 59, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; Áp dụng Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14;

Tuyên xử:

1/ Về quan hệ hôn nhân: chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị T được ly hôn anh Chế Văn T.

2/ Về con chung: Giao con Chế Hạo N, sinh ngày 10/4/2020 cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị Nguyễn Thị T không yêu cầu anh Chế Văn T cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

3/ Về tài sản chung:

3.1/ Buộc anh Chế Văn T có nghĩa vụ chia cho chị Nguyễn Thị T sở hữu 08 (tám) chỉ 2,5 (hai phẩy năm) phân vàng 24k và 01 (một) con bò cái lai màu lông vàng cam.

3.2/ Anh Chế Văn T được sở hữu 08 (tám) chỉ 2,5 (hai phẩy năm) phân vàng 24k và 01 (một) con bò cái lai màu lông vàng cam hiện anh đang quản lý.

4/ Về án phí:

4.1/ Chị Nguyễn Thị T phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn, và 2.343.000đ (hai triệu ba trăm bốn mươi ba nghìn đồng) án phí chia tài sản. Chị Nguyễn Thị T đã nộp tạm ứng án phí 3.300.000đ theo biên lai thu tiền số 0005153 ngày 07/3/2022 nên được trả lại 657.000đ (sáu trăm năm mươi bảy nghìn đồng).

4.2/ Anh Chế Văn T phải chịu 2.343.000đ (hai triệu ba trăm bốn mươi ba nghìn đồng) án phí chia tài sản.

5/ Quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

6/ Quyền, nghĩa vụ thi hành án:

6.1/ Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

6.2/ Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND thị xã An Nhơn;
- Chi cục THADS TX An Nhơn;
- Các đương sự;
- UBND xã P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Phan Công Giáo